

THAN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO TRONG TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Nghiên cứu bởi Nguyễn Thị Hoàng Nguyễn và Hoàng Mi, Nghiên cứu sinh của Climate Tracker

TÓM TẮT

Là một khu vực với tốc độ phát triển chóng mặt, các quyết định về năng lượng của Đông Nam Á đóng vai trò then chốt đối với việc thế giới có đạt được những mục tiêu cắt giảm phát thải cacbon từ nhiên liệu hóa thạch trong thập kỷ tới hay không. Tuy nhiên, hiện có rất ít nghiên cứu về việc truyền thông Đông Nam Á đã định hình các câu chuyện chuyển dịch năng lượng ở từng quốc gia như thế nào. Đối với những tổ chức muốn hỗ trợ phóng viên trong khu vực kể câu chuyện về chuyển dịch năng lượng một cách công bằng và chính xác hơn, việc hiểu được những khó khăn, thiếu sót trong quá khứ có ý nghĩa quyết định đối với thành công trong tương lai. Climate Tracker và Trung tâm vì Hòa bình và An ninh Stanley (Stanley Center for Peace and Security) muốn xóa nhòa khoảng cách nhận thức này bằng cách phân tích truyền thông về mảng năng lượng ở năm quốc gia Đông Nam Á. Báo cáo về Việt Nam là bài thứ hai trong loạt bài cùng biên soạn được Trung tâm Stanley và Climate Tracker biên soạn trong bộ tài liệu nghiên cứu Tiếp Sức cho Những Con Hồ Mới (Fueling the Tiger Cubs): Truyền Thông Đông Nam Á Đã Đưa Tin Về Than Và Năng lượng Tái Tạo Như Thế Nào? Đây là một chương trình phân tích truyền thông đa quốc gia do các nhà báo trẻ của Philippines, Indonesia, Malaysia, Thái Lan và Việt Nam thực hiện.

Mỗi quốc gia Đông Nam Á trong nghiên cứu của chúng tôi đều có một bối cảnh truyền thông đặc thù, với nhiều thách thức và cơ hội khác nhau. Đối với Việt Nam, một quốc gia Xã hội Chủ Nghĩa do đảng lãnh đạo, các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước chiếm thế độc quyền trong cả ngành **năng lượng** và **truyền thông**. Tất cả thay đổi thay đổi diễn ra một cách chậm rãi. Không có nhiều bài viết phản ánh những mong muốn và nỗi lo của người dân về an ninh năng lượng và chất lượng môi trường sống. Phóng viên gần như né tránh hoàn toàn việc trích dẫn từ các nguồn tin “không chính thống”, như người dân địa phương và các tổ chức cộng đồng. **Với mô hình báo chí của Việt Nam**, hành động tùy ý của một nhà báo có thể dễ dàng khiến cho toàn bộ trang tin tức trực tuyến của báo bị đình bản do “đăng tải thông tin sai sự thật” - **như đã từng xảy ra với Báo Tuổi trẻ Online trong năm 2018**.

Tuy thế, phóng viên Việt Nam không phải lúc nào cũng tuyên truyền thông điệp của Đảng và Chính phủ. Mặc dù theo Sơ Đồ Điện VII, chính

phủ đã lấy than làm trụ cột để phát triển ngành điện tại Việt Nam, các bài viết về than thường phản ánh những mặt tiêu cực của loại hình năng lượng này. Nguyên nhân của việc này một phần là do các chuyên gia môi trường tại các trường đại học và các tổ chức phi chính phủ đã nhấn mạnh tác của than đối với môi trường trong những nghiên cứu của họ. Ngoài ra, nhiều dự án than còn chật vật trong việc huy động vốn, đã khiến thủ tướng chính phủ cởi mở hơn với điện mặt trời, với các cơ chế hỗ trợ giá (FIT) để thúc đẩy đầu tư. Từ đó, sự bùng nổ của các dự án năng lượng mặt trời đã khiến truyền thông đưa tin về việc chuyển dịch năng lượng tại Việt Nam một cách sôi nổi hơn.

Nhìn chung, hai nghiên cứu sinh tại Việt Nam của chúng tôi, Nguyễn Thị Hoàng Nguyễn và Hoàng Mi, đã nghiên cứu hơn 300 bài viết từ 16 tờ báo điện tử khác nhau và đưa ra những kết luận như sau:

Những kết luận chính

- Hơn 70% các bài báo về chủ đề năng lượng được xếp trong mục kinh tế/kinh doanh. Ba trong số phóng viên chúng tôi phỏng vấn cho rằng đây là bởi phần nhiều phóng viên viết về năng lượng là phóng viên mảng kinh tế, được giao đưa tin về các hoạt động của Bộ Công Thương.
- 68% các bài viết về chủ đề than được nghiên cứu có góc nhìn tiêu cực về nguồn năng lượng này. Trong đó, tờ Thời báo Kinh tế Sài Gòn và tạp chí Người Đô Thị đã tiên phong trong việc nêu bật tác động của than đến môi trường.
- Một nhóm nhỏ các chuyên gia năng lượng và môi trường từ các đại học lớn được trích dẫn trong 93% các bài báo về tác động môi trường của điện than. Song song với đó, phóng viên hiếm khi trích dẫn các nguồn tin từ cộng đồng địa phương. Riêng tờ Người Đô Thị đã phá vỡ xu thế này khi là hãng truyền thông duy nhất tại Việt Nam chuyển tải rộng rãi tiếng nói của người dân địa phương về nhà máy nhiệt điện than.
- Trang tin Dân Trí đã đăng tải gần như tất cả các bài viết trong mẫu nghiên cứu với thông điệp rằng việc phụ thuộc vào than có thể ảnh hưởng tới an ninh năng lượng quốc gia, khi Việt Nam phải

nhập than từ nước ngoài. Tuy nhiên, song song với đó từ báo này cũng đăng tải một loạt các bài viết thúc đẩy sự tăng trưởng của ngành than, với dẫn chứng rằng công nghệ lọc cải tiến sẽ giúp giải quyết các mối quan ngại về môi trường liên quan đến nhà máy than.

- Từ kết quả phỏng vấn với tác giả của nhiều bài viết về năng lượng khác nhau, chúng tôi nhận thấy rằng quan điểm cá nhân của nhà báo có thể ảnh hưởng đến góc độ bài viết của họ. Một số biên tập viên và phóng viên coi nhiệm vụ của mình là tuyên truyền để củng cố quá trình chuyển dịch năng lượng tại Việt Nam bằng cách thường xuyên viết về tác động tiêu cực của than hơn.
- Ngoài ra, các ưu tiên của ban biên tập cũng ảnh hưởng đến thời gian mà các nhà báo dành cho các bài viết về năng lượng cũng như chất lượng/mức độ chi tiết của các bài viết của họ. Các nhà báo của Zing và VnExpress đã chia sẻ rằng mức lương của họ có thể bị ảnh hưởng bởi lượt xem và bình luận trực tuyến trên mỗi bài viết; do đó, ưu tiên của họ là nhanh chóng làm ra nhiều bài viết đơn giản về những chủ đề “nóng” nhất để có thể đảm bảo số lượt xem. Ngược lại, cả Người Đò Thị và Thời báo Kinh tế Sài Gòn đều là những trang báo kén người đọc hơn, có nhiều bài viết phân tích được đầu tư nghiên cứu kỹ hơn, đặc biệt là về chủ đề chính sách đối với than và năng lượng mặt trời.
- Kể từ năm 2017, năng lượng mặt trời đã thu hút được nhiều sự chú ý hơn khi Thủ tướng Chính phủ giới thiệu cơ chế hỗ trợ giá FIT đầu tiên cho điện mặt trời ở Việt Nam. Việc này đã cho phép các nhà đầu tư năng lượng bán điện với giá cao cho Điện lực Việt Nam (EVN), một doanh nghiệp nhà nước. Kể từ đó, năng lượng mặt trời đã được mặc định là kênh đầu tư hấp dẫn đối với các công ty năng lượng cũng như hộ gia đình nhỏ lẻ.

- Tuy nhiên, 27% trong tổng số bài báo về năng lượng mặt trời lại nhấn mạnh vào các trở ngại đối với khả năng phát triển của loại hình năng lượng này, như quy định không rõ ràng, thiếu đường dây truyền tải và thời hạn FIT gấp rút. Sau khi 14 bài báo về các quy định không rõ ràng xuất hiện trên nhiều hãng truyền thông hàng đầu, Bộ Công Thương đã ban hành một văn bản quy định chi tiết hơn về các loại hình dự án năng lượng mặt trời và giá điện áp dụng cho nhiều trường hợp khác nhau - một ví dụ của việc sức ép từ truyền thông có thể thay đổi chính sách năng lượng tại Việt Nam.
- Công suất điện gió đã được lắp đặt của Việt Nam bằng một phần mười hai công suất điện mặt trời đã lắp đặt. Trong các trang tin hàng đầu, số bài báo về điện gió chỉ bằng một phần năm tổng số bài báo về điện mặt trời dù cho Việt Nam được coi là **quốc gia hàng đầu về tiềm năng điện gió ở Đông Nam Á**. Một chuyên gia năng lượng được phỏng vấn tin rằng truyền thông cần chú ý hơn đến chủ đề năng lượng gió để thu hút sự quan tâm và chính sách ưu đãi hơn nhằm phát triển nguồn năng lượng này.
- Thủy điện thường không được đưa vào các bài viết về năng lượng tái tạo, trừ các dự án thủy điện nhỏ. Các nhà báo giải thích rằng do dự án thủy điện lớn gây tổn hại môi trường đối với hệ sinh thái nước ngọt và được coi là một dạng năng lượng truyền thống, đối với họ, thủy điện không nằm cùng danh mục với năng lượng mặt trời và năng lượng gió.

Mặc dù báo cáo này không đưa ra các khuyến cáo cụ thể để cải thiện các bài viết được đăng trên truyền thông về năng lượng sạch ở Việt Nam, chúng tôi hy vọng những kết quả nghiên cứu chính có thể cung cấp thông tin cần thiết cho việc xây dựng các biện pháp can thiệp và hành động hiệu quả hơn.

Nghiên cứu cho báo cáo này được thực hiện theo hướng dẫn của Climate Tracker, một mạng lưới gồm hơn 12.000 nhà báo trên toàn cầu. Các phương pháp nghiên cứu bao gồm thu thập mẫu, phân tích nội dung, phân tích diễn ngôn và phỏng vấn các phóng viên và biên tập viên. Khung thời gian nghiên cứu là từ tháng 1 năm 2019 đến tháng 8 năm 2020.

Báo cáo này là một phần trong chương trình phân tích truyền thông tại khu vực Đông Nam Á do Trung tâm vì Hòa bình và An ninh Stanley và Climate Tracker đồng sản xuất.



Về chúng tôi

Trung tâm vì Hòa bình và An ninh Stanley hợp tác với các cá nhân, tổ chức và cộng đồng toàn cầu để thúc đẩy tiến bộ chính sách trong ba lĩnh vực: giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tránh sử dụng vũ khí hạt nhân và ngăn chặn bạo lực và tội ác quy mô lớn. Trung tâm được thành lập năm 1956 và hoạt động độc lập trong việc phát triển các diễn đàn để trao đổi quan điểm và ý tưởng giữa các bên. Để tìm hiểu thêm về các ấn phẩm gần đây của chúng tôi và các sự kiện sắp xảy ra, vui lòng truy cập stanleycenter.org.



Về Climate Tracker

Climate Tracker là mạng lưới báo chí lớn nhất thế giới về chủ đề khí hậu dành cho các nhà báo trẻ. Chúng tôi đào tạo và trao quyền cho các nhà báo trẻ trên thế giới để tạo ra những sản phẩm truyền thông có tiềm năng ảnh hưởng đến cuộc tranh luận tại từng quốc gia về biến đổi khí hậu tại quốc gia của họ. Chúng tôi tài trợ những phóng viên trẻ ấn tượng nhất đến các hội nghị quốc tế để họ có thể tác động trực tiếp đến các nhà hoạch định chính sách và tích lũy kinh nghiệm thực tế để định hình chính sách trong nước và quốc tế. ClimateTracker.org.